

**LỆNH của Chủ tịch nước số 04/2003/
L-CTN ngày 10/3/2003 về việc công
bố Nghị quyết của Ủy ban Thường
vụ Quốc hội.**

**CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Điều 19 của Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 51 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

Nghị quyết về việc phê chuẩn bộ máy giúp việc của các Tòa án nhân dân địa phương.

Đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI thông qua ngày 25 tháng 02 năm 2003./.

Chủ tịch

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

**NGHỊ QUYẾT số 354/2003/NQ-UBTVQH11
ngày 25/02/2003 về việc phê chuẩn
bộ máy giúp việc của các Tòa án
nhân dân địa phương.**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội

chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Luật Tổ chức Tòa án nhân dân;

Xét đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Quyết định số 17/2003/TCCB ngày 17 tháng 02 năm 2003 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân địa phương.

Điều 2. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. Ủy ban Thường vụ Quốc hội
Chủ tịch

NGUYỄN VĂN AN

**QUYẾT ĐỊNH của Chánh án Tòa án
nhân dân tối cao số 17/2003/TCCB
ngày 17/02/2003 quy định về bộ máy
giúp việc của Tòa án nhân dân địa
phương.**

**CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỐI CAO**

Căn cứ vào Điều 25 Luật tổ chức Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào nhu cầu công tác của các Tòa án nhân dân địa phương;